

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-PT

Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Ông Nguyễn Quốc Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 145/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 15/3/1983 tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ tên Trần Thị N (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Nhân thân: Vào năm 2005, Ủy ban nhân dân tỉnh S ra Quyết định đưa bị cáo vào Cơ sở giáo dục bắt buộc Cồn C đến ngày 30/6/2007 bị cáo chấp hành xong trở về địa phương. Bị cáo Phan Văn T bị tạm giữ từ ngày 26/6/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lý Hoàng X, Lê Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/6/2024, Lý Hoàng X điện thoại cho bị cáo Phan Văn T mua 200.000 đồng ma túy, T kêu X đến chỗ nhà mồ phía sau nhà T thuộc ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng để bán ma túy. X điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển kiểm soát 83Y1-134.03 đến đậu ngoài đường N và đi bộ đến gặp T mua 200.000 đồng ma túy, bị cáo T bán ma túy cho X và X bỏ ma túy vào trong ốp lưng điện thoại rồi đi bộ ra đường N thì bị lực lượng Công an huyện T tiến hành kiểm tra phát hiện trong ốp lưng điện thoại của Lý Hoàng X có một đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt (nghỉ là ma túy) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong (ký hiệu Gói 1). Qua khai thác nhanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét tại khu vực nhà mồ phía sau nhà bị cáo Phan Văn T phát hiện có một cục gạch ống, bên trong cục gạch ống có một đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt (nghỉ là ma túy) đã tiến hành tạm giữ và niêm phong (ký hiệu Gói 2), tiếp tục khám xét nhà bị cáo Phan Văn T phát hiện tại giường gỗ khu vực nhà sau có một giỏ nhựa màu xanh trong giỏ nhựa có hai đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt (nghỉ là ma túy) đã lập biên bản thu giữ và niêm phong (ký hiệu Gói 3) cùng một số tang vật khác có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 136/KLGĐMT-KTHS ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận như sau: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0447 gam, loại Methamphetamine; Gói 02: Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0627 gam, loại Methamphetamine; Gói 03: Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1408 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Văn T.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 22 tháng 10 năm 2024, bị cáo Phan Văn T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn T vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm 06 tháng tù, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn T là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Về tội danh áp dụng đối với bị cáo T: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định vào ngày 26/6/2024 bị cáo có hành vi bán ma túy cho Lý Hoàng X loại Methamphetamine có khối lượng 0,0447 gam, với số tiền 200.000 đồng, số ma túy còn lại có khối lượng 0,2035 gam, loại Methamphetamine bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn T: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại Tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 03 năm 06 tháng

tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T về việc xin giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Phan Văn T của bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Phan Văn T của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Văn T.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2024.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Trần Đề;
- VKSND huyện Trần Đề;
- CQCSĐT-Công an huyện Trần Đề;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Tấn Vinh